

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 14-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/HSST ngày 24-5-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Xuân S, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn B, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị C; gia đình có hai anh em bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Ngô Quang Vĩnh, sinh năm 1984, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 04/01/2022, tại km 29 thuộc phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, tổ công tác đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện Phạm Xuân S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Ariblade, BKS 34B4-791... không có gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, S xuất trình 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 361216177... mang tên Phạm Xuân S, nơi cư trú: xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/01/2021. Qua kiểm tra giấy phép lái xe hạng A1 do S xuất trình có dấu hiệu làm giả nên tiến

hành lập biên bản vụ việc, quản lý vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Do không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, nên cuối tháng 9/2021, Phạm Xuân S sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của mình để vào mạng xã hội facebook tìm, đặt mua giấy phép lái xe hạng A1 giả để sử dụng khi tham gia giao thông. S dùng tên tài khoản PL của mình nhắn tin đến tài khoản Facebook có tên “làm giấy phép lái xe” của một người không quen biết, đặt mua 01 giấy phép lái xe hạng A1 giả với số tiền 1.000.000 đồng. S nhắn tin, cung cấp thông tin cá nhân và gửi ảnh chụp chân dung của mình cho người làm giấy phép lái xe giả. Cả hai thống nhất khi nhận giấy phép lái xe thì S mới phải thanh toán số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng đầu tháng 10/2021, người sử dụng tài khoản Facebook có tên “làm giấy phép lái xe” thông báo cho S đã làm xong giấy phép lái xe giả và bảo S đến phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ để nhận. Tại đây, S được một người đàn ông giao hàng (S không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này), chuyển cho 01 bưu phẩm bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 361216177... mang tên Phạm Xuân S do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/01/2021. S nhận giấy phép lái xe giả và thanh toán số tiền 1.000.000 đồng cho người giao hàng. Ngày 04/01/2022, khi vi phạm luật giao thông, bị cáo lần đầu sử dụng xuất trình cho lực lượng chức năng thì bị phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 30/KLGD-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

+ Giấy phép lái xe số No 361216177... mang tên Phạm Xuân S, nơi cư trú: xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, nơi cấp: Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/01/2021 là giả.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTK ngày 18-5-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Phạm Xuân S về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS.

Tại phiên toà: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS. Xử phạt Phạm Xuân S từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5-10% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus của Phạm Xuân S nộp vào ngân sách nhà nước; tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1 số/No 361216177... mang tên Phạm Xuân S; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, tại km 29 đường tỉnh 391 thuộc phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, Phạm Xuân S đã xuất trình 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, số 361216177... mang tên bị cáo cho Lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện Tứ Kỳ thì bị phát hiện, lập biên bản thu giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc bị cáo không đi học, đi thi giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mà lên mạng mua giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, vào ngày giờ trên, bị cáo đã sử dụng để xuất trình cho lực lượng chức năng khi vi phạm giao thông, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS như cáo trạng mà VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Mặc dù bị cáo có hành vi cung cấp thông tin và ảnh cá nhân cho người khác là có dấu hiệu đồng phạm về tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, nhưng mục đích của bị cáo là để sử dụng giấy phép lái xe giả, bị cáo cũng không biết ai làm, làm như thế nào, quá trình điều tra không xác định được người làm giấy tờ xe giả cho bị cáo là ai. Bản thân bị cáo khi sử dụng giấy phép lái xe này đã bị truy tố, xét xử về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nên không xử lý thêm hành vi “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” cũng đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy, dù không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ một phần thu nhập cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét Phạm Xuân S không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus là tài sản của bị cáo đã sử dụng liên hệ làm giấy phép lái xe, bị cáo tự nguyện giao nộp và tự nguyện đề nghị phát mại nộp ngân sách nhà nước nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước; Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 361216177... mang tên Phạm Xuân S là giả nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người làm giả giấy phép lái xe mà S khai tài khoản Facebook có tên “làm giấy phép lái xe”, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân S phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Xuân S 07 (Bấy)** tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Xuân S cho UBND xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Phạm Xuân S nộp vào ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus vỏ màu hồng của Phạm Xuân S; tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1, số/No 361216177... mang tên Phạm Xuân S.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-5-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Phạm Xuân S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; UBND xã H;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân

